

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 26 – 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Ph - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Anh

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My L Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm D tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Trần Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Lý Huỳnh Nh, sinh năm 2001 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Tràng (đã chết) và bà Trương Thị Thúy; anh (chị) em ruột: 03 người; chồng tên Huỳnh Chí Phải; con: không có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08/02/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Trần Ph, huyện Đàm D áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 08/5/2021. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/12/2024, đến ngày 22/12/2024 chuyển sang tạm giam đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp Tân Tr, xã Tân D, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/12/2024, Lý Huỳnh Nh điều khiển xe mô tô từ nhà ở ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D đến vựa tôm Quốc Khởi ở cùng địa phương để bán tôm. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, Hứa Thị Hằng (không rõ lai lịch) gọi điện thoại kêu Nh đến nơi ở của Hằng tại nhà trọ của Trần Thanh Diễm ở ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D. Khi đến gặp Hằng thì Hằng nói “đưa cái này cho anh Cường giùm”, Nh hiểu L Hằng đưa ma túy giao cho người tên Cường và biết khi giao ma túy xong Hằng sẽ cho 50.000 đồng, Nh đồng ý. Hằng đưa cho Nh 01 hộp nhựa tròn được quấn băng keo Đ bên ngoài. Do sợ bị bồi thường, nên Nh mở hộp nhựa Hằng đưa và kiểm tra bên trong hộp nhựa có 07 gói nilon chứa ma túy. Kiểm tra xong, Nh bỏ vào túi quần và điều khiển xe mô tô đi về theo hướng nhà của Nh. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, Nh đang trên đường đi đến đoạn lộ trước nhà ông Mai Thành Thi ở ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D thì bị lực lượng Công an xã Trần Ph phát hiện có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Nh đang cất giấu trong người 07 gói nilon chứa ma túy.

Bản Kết luận giám định số 685/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận Nh sau:

Tinh thể màu trắng bên trong 07 (bảy) gói nilon được hàn kín, niêm phong trong phong bì thư hình chữ nhật gửi giám định L ma túy, có tổng khối lượng L: 1,2506gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 phong bì hoàn mẫu số 685/KL-KTHS ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín. Bên trong gồm: 0,8808gam tinh thể màu trắng sau khi trích giám định và không lưu; toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 chiếc xe mô tô hiệu Winner X, biển kiểm soát 69F1 – 655.47 của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, có gắn sim số 0947.807.924 của Lý Huỳnh Nh; 01 hộp nhựa màu cam.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm D đã truy tố bị cáo Lý Huỳnh Nh về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình Nh nội dung Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng Nh nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Lý Huỳnh Nh mức án từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu số 685/KL-KTHS ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, có gắn sim số 0947.807.924 của Lý Huỳnh Nh; Trả cho anh Nguyễn Văn Đ 01 chiếc xe mô tô hiệu Winner X, biển kiểm soát 69F1 – 655.47.

Về án phí hình sự: Bị cáo Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo Nh khai nhận ma túy của Hứa Thị Hằng để giao cho người tên Cường, Nhng qua xác minh không xác định được nhân thân lai lịch của Hằng Nh bị can Nh khai. Đối với người tên Cường, cơ quan điều tra đã xác minh được Đỗ Tăng Cường, Nhng không có căn cứ chứng minh Đỗ Tăng Cường L người nhận ma túy Nh bị can Nh khai. Do đó, yêu cầu cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra Lm rõ, xử lý sau.

Lời nói sau cùng bị cáo Nh yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện L hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nh thừa nhận toàn bộ hành vi Nh Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D truy tố, cụ thể: Vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 12/12/2024, Lý Huỳnh Nh điều khiển xe máy trên đường về nhà của Nh để giao ma túy từ Hứa Thị Hằng (không rõ lai lịch) cho người tên Cường. Khi đi đến đoạn lộ trước nhà ông Mai Thành Thi ở ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D thì bị lực lượng Công an xã Trần Ph phát hiện bắt quả tang Nh đang tàng trữ 07 gói nilon chứa ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng 1,2506gam.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, có cơ sở kết luận Cáo trạng 12/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm D đã truy tố bị cáo Lý Huỳnh Nh về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự L có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo L nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bởi lẽ, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhận thức được ma túy L hiểm họa lớn cho toàn xã hội, không những gây tác hại nghiêm trọng đến trật tự - an toàn xã hội mà còn Lm cho con người dần suy thoái về nhân cách, phá hoại kinh tế gia đình, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, L hành vi vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, Nhg với bản tính xem thường pháp luật, vụ lợi cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng Nh tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây L tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng Nhg có nhân thân xấu, đã bị Ủy ban nhân dân xã Trần Ph áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong).

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đó L, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, nhằm để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 phong bì hoàn mẫu số 685/KL-KTHS ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín L vật cầm lưu hành và 01 hộp nhựa màu cam L công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, có gắn sim số 0947.807.924 của Lý Huỳnh Nh, khi nghe Hằng gọi điện thì Nh biết mục đích của Hằng L yêu cầu Nh đi giao ma túy nên điện thoại của Nh L phương tiện dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự L phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Winner X, biển kiểm soát 69F1 – 655.47 của anh Nguyễn Văn Đ. Xét thấy, theo lời khai của bị cáo Nh và anh Đ thể hiện việc bị cáo mượn xe của anh Đ để vận chuyển ma túy anh Đ không biết nên cần trả lại cho anh Đ chiếc xe trên L phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Đối với lời khai của bị cáo Nh khai nhận ma túy của Hứa Thị Hằng để giao cho người tên Cường, Nhng qua xác minh không xác định được nhân thân lai lịch của Hằng Nh bị can Nh khai. Đối với người tên Cường, cơ quan điều tra đã xác minh được Đỗ Tăng Cường, Nhng không có căn cứ chứng minh Đỗ Tăng Cường L người nhận ma túy Nh bị can Nh khai. Do đó, yêu cầu cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra Lm rõ, xử lý sau L phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lý Huỳnh Nh phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lý Huỳnh Nh 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 12/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu số 685/KL-KTHS ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, bên trong gồm: 0,8808gam tinh thể màu trắng sau khi trích giám định và không lưu, toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định và 01 hộp nhựa màu cam.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, có gắn sim số 0947.807.924 của Lý Huỳnh Nh.

2.3. Trả cho anh Nguyễn Văn Đ 01 chiếc xe mô tô hiệu Winner X, biển kiểm soát 69F1 – 655.47.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D đang quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lý Huỳnh Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm L 200.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền Lm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PH - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai**

